

Số: 362/2021/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 09 tháng 04 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 04 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số xx ấp An, xã An B, huyện C, tỉnh D.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số xxx đường E, Phường F, quận Q, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Thanh V và ông Nguyễn Thành T thống nhất xác định cha cho con, cụ thể:

- Ông Nguyễn Thành T là cha đẻ của cháu Võ Nguyễn Minh A, sinh ngày 27/05/2019 (Nam).

- Bà Trần Thị Thanh V và ông Nguyễn Thành T có quyền đến Cơ quan

Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu Võ Nguyễn Minh A, sinh ngày 27/05/2019 được mang cha đẻ là Nguyễn Thành T và mẹ đẻ là Trần Thị Thanh V trong giấy khai sinh.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Thanh V và ông Nguyễn Thành T không phải chịu án phí xác định cha cho con theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Hoàn lại số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí cho bà Trần Thị Thanh V theo biên lai thu số: AA/2019/0027847 ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tuyền

